

Số: 01/2022/QĐ-CNHGT

B, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải lập tại Toà án ngày 30 tháng 12 năm 2021, về việc các bên thoả thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Anh Hoàng Ngọc D, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Người bị kiện: Chị Lương Thị G, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án cùng tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án,

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải tại Toà án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 30/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào có ý kiến khác về các nội dung đã thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa Anh Hoàng Ngọc D và chị Lường Thị G với các nội dung cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hoàng Ngọc D và chị Lường Thị G thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Hoàng Ngọc D và chị Lường Thị G có 01 con chung tên là Hoàng Đăng D, sinh ngày 30/8/2010. Sau ly hôn giao con chung cho chị Lường Thị G trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Ngọc D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Hoàng Ngọc D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định công nhận hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật.

“Việc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự”

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

- **Về tài sản chung:** Anh Hoàng Ngọc D và chị Lường Thị G không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

- **Về vay nợ chung:** Anh Hoàng Ngọc D và chị Lường Thị G không có vay nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

2. **Về án phí:** Anh Hoàng Ngọc D và chị Lường Thị G thuộc trường hợp không phải nộp án phí theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp

có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- UBND xã Q;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

**THẨM PHÁN
(Đã ký)**

Lý Thị Thúy